

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HNGĐ-ST

Ngày 16-02-2023

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thu Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

Ông Đặng Huy Du

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mai Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 16 tháng 2 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 17/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 2 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phùng Thanh N, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số 10B 159, khu T4, phường TT, quận HA, thành phố Hải Phòng;

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 13055 B LL Str.40, Cộng hòa Liên bang Đức.

Chị Phùng Thanh N, anh Nguyễn Tuấn H vắng mặt, cùng có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn là chị Phùng Thanh N trình bày:*

Chị Phùng Thanh N và anh Nguyễn Tuấn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận HA, thành phố Hải Phòng ngày 16 tháng 8 năm 2016. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, lối sống, tính cách không phù hợp. Hiện chị N và Anh H đã sống ly thân, chị N trở về Việt Nam, anh chị không còn quan tâm nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Gia đình hai bên đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng không có kết

quả. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ, chị N và anh Nguyễn Tuấn H đã thống nhất ly hôn, chị N đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Tuấn H.

Về con chung: Anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị N và anh Nguyễn Tuấn H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trong đơn xin ly hôn và đơn xin xét xử vắng mặt của bị đơn là anh Nguyễn Tuấn H đã được hợp pháp hóa lãnh sự, trình bày:*

Anh Nguyễn Tuấn H và chị Phùng Thanh N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận HA, thành phố Hải Phòng ngày 16 tháng 8 năm 2016. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, lối sống, tính cách không phù hợp. Hiện chị N và Anh H đã sống ly thân, chị N trở về Việt Nam, anh chị không còn quan tâm nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Gia đình hai bên đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ, Anh H đã suy nghĩ kỹ quyết định ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết cho Anh H được ly hôn với chị Phùng Thanh N.

Về con chung: Anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Tuấn H và chị N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Tuấn H đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt và ủy quyền cho chị Phùng Thanh N nhận thay các thông báo, quyết định, bản án của Tòa án và cam đoan không khiếu nại, không kháng cáo đối với quyết định, bản án sơ thẩm.

Do anh Nguyễn Tuấn H và chị Phùng Thanh N đề nghị không tiến hành hòa giải theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được.

Tại phiên tòa chị Phùng Thanh N và anh Nguyễn Tuấn H đều vắng mặt, chủ tọa phiên tòa đã công bố lý do đương sự vắng mặt, công bố tóm tắt nội dung vụ án và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan điểm giải quyết vụ án của các đương sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Phùng Thanh N hiện đang cư trú tại Hải Phòng, Việt Nam có đơn xin ly hôn anh Nguyễn Tuấn H hiện đang sinh sống ở Cộng hòa Liên bang Đức, theo quy định tại Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn là chị Phùng Thanh N và bị đơn là anh Nguyễn Tuấn H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 228, khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thanh N và anh Nguyễn Tuấn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND quận HA, thành phố Hải Phòng vào ngày 16/8/2016 nên theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện do chị Phùng Thanh N và anh Nguyễn Tuấn H tính cách không phù hợp, bất đồng về quan điểm sống nên anh chị đã phát sinh mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ gia đình. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị N và Anh H đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị N xin ly hôn với Anh H và được Anh H hoàn toàn đồng ý phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Phùng Thanh N được ly hôn với anh Nguyễn Tuấn H.

[4] Về con chung: Chị Phùng Thanh N và anh Nguyễn Tuấn H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Phùng Thanh N và anh Nguyễn Tuấn H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phùng Thanh N là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Phùng Thanh N và anh Nguyễn Tuấn H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 2, 4 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 8, Điều 9, Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Thanh N

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thanh N được ly hôn với anh Nguyễn Tuấn H

2. Về con chung: Chị Phùng Thanh N và anh Nguyễn Tuấn H không có con chung, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Phùng Thanh N và anh Nguyễn Tuấn H không có tài sản chung, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phùng Thanh N phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0000961 ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị N đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Phùng Thanh N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Nguyễn Tuấn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND quận HA, tp Hải Phòng
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thu Hà**



